

Số: **4691**/BTTTT- KHTC

Hà Nội, ngày **17** tháng 11 năm 2021

V/v đề xuất thực hiện nội dung về thông tin
và truyền thông trong các CTMTQG
giai đoạn 2021-2025

Kính gửi:

- Các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Trong đó, Bộ Thông tin và Truyền thông (Bộ TTTT) được giao chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông của các Chương trình.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Bộ TTTT đang đề xuất các cấp có thẩm quyền phương án thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về thông tin và truyền thông do Bộ TTTT được giao chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện. Để có cơ sở tổng hợp, đề xuất phương án thực hiện cụ thể, Bộ TTTT dự kiến nội dung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về TTTT trong các CTMTQG và đề nghị các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các địa phương đề xuất nhu cầu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về thông tin và truyền thông do Bộ TTTT chủ trì, hướng dẫn thực hiện (*Đề cương và Biểu mẫu gửi kèm*)

Đề nghị các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương nghiên cứu Đề cương hướng dẫn, đề xuất tham gia thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ về thông tin và truyền thông trong các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025, bao gồm triển khai cho cơ quan báo chí, nhà xuất bản trực thuộc (nếu có) đăng ký tham gia thực hiện các nội dung phù hợp với Đề cương và tổng hợp vào biểu mẫu đề xuất chung của bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương.


Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các

cơ quan báo chí địa phương quản lý và Ủy ban nhân dân các huyện tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản đề xuất.

Riêng đề xuất về nhu cầu kinh phí, trong khi chờ các cơ quan có thẩm quyền ban hành các quy định về quản lý tài chính của các CTMTQG, các bộ, ngành, địa phương căn cứ nhu cầu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về thông tin và truyền thông trong các CTMTQG và các quy định hiện hành có liên quan để xây dựng khái toán; trong đó bao gồm nguồn kinh phí đối ứng của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Đề nghị các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các địa phương gửi đề xuất nhu cầu về Bộ TTTT trước ngày 25/11/2021 để tổng hợp, báo cáo, hoàn thiện đề xuất thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về thông tin và truyền thông theo quy định.

(File văn bản đề xuất và các phụ lục biểu mẫu kèm theo (lập trong bảng tính excel) đề nghị gửi vào email: KHTC_CTMTQG@mic.gov.vn)

Trân trọng././ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ TTTT;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ủy ban Dân tộc;
- Sở TTTT các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, KHTC (140).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Anh Tuấn

PHỤ LỤC

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VỀ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TRONG CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2022 VÀ GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Công văn số: **4691**/BTTTT-KHTC ngày **18** tháng **11** năm 2021
của Bộ Thông tin và Truyền thông)

A. THỰC TRẠNG VÀ CĂN CỨ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VỀ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG THUỘC CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. Thực trạng liên quan đến đề xuất thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về thông tin và truyền thông thuộc các CTMTQG giai đoạn 2021-2025.

1. Phân tích thực trạng (*Tình hình về nhân lực; cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác thông tin, tuyên truyền; tình hình cung cấp nội dung thông tin thiết yếu, hình thức thông tin, tuyên truyền; quy mô thực hiện, nguồn lực thực hiện và tổ chức quản lý thời gian qua*)

2. Những thuận lợi, khó khăn.

II. Căn cứ đề xuất kế hoạch:

1. Các căn cứ pháp lý

2. Căn cứ thực tiễn

3. Chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

B. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT NHU CẦU THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VỀ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG THUỘC CÁC CTMTQG (CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025, CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2025)

1. Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông, bao gồm:

a) Đối tượng: Phóng viên, biên tập viên báo chí; cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại; cán bộ thông tin cơ sở (ưu tiên đối cán bộ thông tin cơ sở tại các huyện nghèo, xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo, huyện đảo); cán bộ làm công tác thông tin, tuyên truyền của các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Nội dung thực hiện:

- Biên tập nội dung chương trình, tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền

c) Thời gian bồi dưỡng, tập huấn: dự kiến không quá 5 ngày/lớp.

d) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Trung ương

- Ngân sách địa phương

- Các nguồn khác.

đ) Đơn vị xây dựng, đề xuất kế hoạch:

- Các cơ quan ở Trung ương đề xuất:

+ Bộ TTTT: Đề xuất kế hoạch xây dựng chương trình, tài liệu và kế hoạch mở lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý (bao gồm bồi dưỡng, tập huấn cho phóng viên, báo chí do địa phương quản lý).

+ Các Tổ chức chính trị - xã hội: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ thông tin, tuyên truyền thuộc tổ chức.

- Các địa phương đề xuất: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ thông tin cơ sở do địa phương quản lý.

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 1)

2. Thiết lập các cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp phương tiện phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền ở các xã biên giới, bao gồm:

a) Nội dung nhiệm vụ:

- Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại khu vực cửa khẩu quốc tế, trung tâm giao thương; ưu tiên thiết lập tại khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, khu vực có hiệu quả thông tin, tuyên truyền đối ngoại (cơ cấu thiết bị đề nghị tham khảo Thông tư số 06/2017/TT-BTTTT của Bộ TTTT).

- Nâng cấp cụm thông tin điện tử đã đầu tư trong các giai đoạn trước (ưu tiên nâng cấp các cụm đã đầu tư giai đoạn 2021-2015).

- Trang bị cho các đồn biên phòng phương tiện, thiết bị thông tin tuyên truyền tại các xã biên giới.

b) Nguồn kinh phí thực hiện

- Ngân sách Trung ương

- Ngân sách địa phương

- Các nguồn khác.

c) Cơ quan xây dựng, đề xuất kế hoạch: Các Bộ, ngành/ Địa phương phối hợp với Bộ TTTT đề xuất.

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 2)

3. Cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ nhân dân nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo, huyện đảo tiếp cận thông tin

(Nhiệm vụ này nhằm hỗ trợ thực hiện Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 115/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời hỗ trợ việc quảng bá, tiếp cận thông tin, dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, ... tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo; khắc phục tình trạng nhiều xã không có thư viện, nhân dân không có điều kiện tiếp cận thông tin):

a) Nội dung nhiệm vụ:

- Đầu tư, mua sắm thiết bị, phương tiện phục vụ cung cấp dịch vụ truy nhập internet băng rộng, trưng bày xuất bản phẩm, sách báo tại các điểm phục vụ (bằng nguồn xã hội hóa).

- Duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ tại các điểm cung cấp thông tin công cộng để phục vụ nhân dân tiếp cận thông tin, bao gồm đọc sách, báo điện tử.

b) Nguồn kinh phí thực hiện

- Ngân sách Trung ương

- Ngân sách địa phương

- Các nguồn khác.

c) Cơ quan đề xuất:

- Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Đề xuất danh sách các điểm cần hỗ trợ cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại địa phương.

- Bộ TTTT: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan đề xuất kế hoạch thực hiện các nội dung của nhiệm vụ.

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 3)

4. Thiết lập mới, nâng cấp đài truyền thanh xã

a) Mục tiêu: Đảm bảo 100% xã có đài truyền thanh hoạt động có cụm loa đến thôn

b) Nội dung nhiệm vụ:

- Thiết lập mới đài truyền thanh xã: Thực hiện đối với các xã chưa có đài truyền thanh.

- Nâng cấp, chuyển đổi công nghệ: Thực hiện đối với các đài xã.

+ Nâng cấp, mở rộng cụm loa đối với các đài đang hoạt động để phát triển, mở rộng cụm loa để cung cấp thông tin đến tất cả các thôn.

+ Chuyển đổi công nghệ đài truyền thanh xã: Thực hiện đổi với các đài đã hết thời hạn sử dụng tài sản cố định theo quy định, hạn chế về hiệu quả hoạt động và gặp khó khăn trong việc sử dụng công nghệ đang sử dụng để mở rộng cụm loa đến các thôn (do địa hình phức tạp).

Các xã xây dựng nông thôn mới, thuyết minh rõ nhu cầu thực hiện đổi với các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo và các xã xây dựng nông thôn mới còn lại.

b) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Trung ương
- Ngân sách địa phương
- Các nguồn khác.

c) Cơ quan đề xuất: Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 4)

5. Sản xuất mới sản phẩm, tác phẩm báo chí, xuất bản phẩm và các sản phẩm truyền thông khác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin thiết yếu thuộc các lĩnh vực của đời sống xã hội; ưu tiên phục vụ khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao (bao gồm tiếng đồng bào dân tộc thiểu số)

a) Nội dung nhiệm vụ:

Đề xuất sản xuất mới các sản phẩm báo chí, xuất bản phẩm và các sản phẩm truyền thông khác để cung cấp các thông tin thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý (bao gồm thông tin, tuyên truyền bằng tiếng dân tộc thiểu số); chú ý:

- Cần dự kiến qui mô tác phẩm có nội dung thông tin, tuyên truyền cần sản xuất mới.

- Đối với các cơ quan báo chí, nhà xuất bản: Nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền đề xuất phải phù hợp với tôn chỉ, mục đích hoạt động theo giấy phép được cấp.

- Không trùng lặp với các chương trình, đề án sử dụng NSNN khác.

b) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Trung ương
- Ngân sách địa phương
- Các nguồn khác

c) Cơ quan đề xuất:

- Các bộ, ngành Trung ương (Đối với cơ quan báo chí Trung ương quản lý đề xuất tổng hợp theo cơ quan chủ quản).

- Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Đối với các cơ quan báo chí, nhà xuất bản do địa phương quản lý đề xuất tập trung qua đầu mối Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo).

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 5)

6. Lựa chọn các sản phẩm báo chí có nội dung đặc sắc, ý nghĩa lâu dài, không bị lạc hậu theo thời gian để biên tập, chuyển sang báo điện tử phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của xã hội, nhất là khu vực có tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số (bao gồm cả tiếng đồng bào dân tộc thiểu số).

a) Nội dung nhiệm vụ:

- Các cơ quan báo chí đề xuất kế hoạch lựa chọn các tác phẩm báo chí do cơ quan mình xuất bản trước đây (bao gồm tác phẩm của các cơ quan báo chí đã sáp nhập vào cơ quan báo chí hiện nay). Đây là các tác phẩm có nội dung chuyên sâu, thông tin thiết yếu, có ý nghĩa lâu dài, không bị lạc hậu theo thời gian.

- Các cơ quan báo chí cần làm rõ dự kiến về khối lượng tác phẩm báo chí của cơ quan báo chí được lựa chọn để biên tập và chuyển sang báo điện tử.

b) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Trung ương
- Ngân sách địa phương
- Các nguồn khác.

c) Cơ quan đề xuất:

- Các cơ quan báo chí Trung ương quản lý.
- Các cơ quan báo chí địa phương quản lý (đề xuất qua đầu mối Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo).

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 6)

7. Lựa chọn xuất bản phẩm có nội dung đặc sắc, thiết yếu để xuất bản dưới hình thức xuất bản phẩm điện tử (sách điện tử thông thường, sách nói, sách multimedia) nhằm cung cấp thông tin thiết yếu cho xã hội (bao gồm cả chuyển đổi sang ngôn ngữ của đồng bào dân tộc thiểu số).

a) Nội dung nhiệm vụ:

Các nhà xuất bản chỉ đề xuất kế hoạch lựa chọn các tác phẩm do nhà xuất bản xuất bản thực hiện từ ngày thành lập để chuyển sang xuất bản điện tử (bao gồm tác phẩm của các nhà xuất bản đã sáp nhập vào nhà xuất bản hiện nay (nếu có)).

Các nhà xuất bản dự kiến khối lượng xuất bản phẩm đã xuất bản trước đây được lựa chọn để chuyển sang xuất bản phẩm điện tử (là các xuất bản phẩm có nội dung đặc sắc, có ý nghĩa lâu dài, không bị lạc hậu theo thời gian).

b) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Trung ương
- Ngân sách địa phương
- Các nguồn khác.

c) Cơ quan đề xuất:

- Các nhà xuất bản Trung ương quản lý (có ý kiến thống nhất của cơ quan chủ quản).
- Các nhà xuất bản địa phương quản lý (đề xuất tập trung qua đầu mối Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo).

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 6)

8. Sản xuất, cung cấp sản phẩm thông tin cho đối tượng bảo trợ xã hội, người yếu thế, người khuyết tật; các cơ sở bảo trợ xã hội.

a) Nội dung nhiệm vụ:

Sản xuất, cung cấp sản phẩm thông tin *phù hợp* với khả năng, nhu cầu tiếp cận của người khuyết tật, cơ sở bảo trợ xã hội.

b) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Trung ương
- Ngân sách địa phương
- Các nguồn khác.

c) Cơ quan đề xuất:

- Các cơ quan Trung ương;
- Các địa phương;
- Các nhà xuất bản, cơ quan báo chí.

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 5)

9. Bổ sung, nâng cấp thiết bị sản xuất chương trình cho cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện

a) Mục tiêu: Đảm bảo cơ sở truyền thanh - truyền hình huyện nghèo, huyện đảo được bổ sung, nâng cấp thiết bị sản xuất chương trình

c) Nội dung nhiệm vụ:

Bổ sung thiết bị và các phương tiện sản xuất, phụ trợ cho công tác sản xuất chương trình truyền thanh, truyền hình của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện

(Khi đề xuất nội dung đầu tư cụ thể, các địa phương cần đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất của đài truyền thanh, truyền hình các huyện thuộc phạm vi đầu tư để đề xuất đầu tư, mua sắm cho phù hợp).

d) Nội dung đầu tư: mua sắm thiết bị sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình.

đ) Cơ quan đề xuất kế hoạch: các địa phương.

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 8)

11. Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về kỹ năng số cho người dân khu vực nông thôn

a) Mục tiêu: ít nhất có 40% người dân ở các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo và 60 % người từ 11 tuổi trở lên dân ở các xã còn lại được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số và phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số.

b) Phạm vi thực hiện: Các xã xây dựng nông thôn mới.

c) Nội dung nhiệm vụ:

- Xây dựng chương trình, tài liệu phổ biến kiến thức về kỹ năng số cho người dân.

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho các xã viên hợp tác xã, hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể và người dân khu vực nông thôn.

d) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Trung ương

- Ngân sách địa phương

- Các nguồn khác.

đ) Nội dung đầu tư: mua sắm thiết bị, dịch vụ hoạt động bồi dưỡng, tập huấn, phổ biến kiến thức về kỹ năng số ở khu vực nông thôn.

e) Cơ quan đề xuất:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (xây dựng chương trình, tài liệu);

- Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 7)

12. Cập nhật địa chỉ số và thông báo, gắn biển địa chỉ số cho các điểm địa chỉ; và Tuyên truyền, phổ biến về nền tảng địa chỉ số và sử dụng địa chỉ số trong đời sống kinh tế - xã hội

a) Mục tiêu: Đảm bảo 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức và các địa danh khu vực nông thôn có địa chỉ số và được gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa

chỉ; Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến tất cả người dân và chính quyền các cấp trên nhiều phương tiện truyền thông và mạng xã hội đến về nền tảng địa chỉ số và sử dụng địa chỉ số trong đời sống kinh tế - xã hội.

b) Phạm vi đầu tư: Các xã xây dựng nông thôn mới.

c) Nội dung nhiệm vụ:

- Khảo sát, xác minh và cập nhật địa chỉ số cho các hộ gia đình, công trình, địa danh, đối tượng cấp địa chỉ;

- Thực hiện thông báo và thiết kế, sản xuất, gắn biển địa chỉ số cho từng hộ gia đình, công trình, địa danh, đối tượng được cấp địa chỉ;

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến về nền tảng địa chỉ số và sử dụng địa chỉ số trong đời sống kinh tế - xã hội.

d) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Trung ương

- Ngân sách địa phương

- Các nguồn khác.

đ) Cơ quan đề xuất kế hoạch:

- Bộ Thông tin và Truyền thông

- Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đề xuất qui mô hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, địa điểm được đầu tư)

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 7)

C. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT NHU CẦU THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VỀ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021-2030; GIAI ĐOẠN 1: TỪ NĂM 2021-2025

1. Thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự:

a) Mục tiêu: Thiết lập các điểm cung cấp dịch vụ phổ biến, hướng dẫn cho cộng đồng dân cư, ưu tiên khu vực có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin và tiếp cận các thông tin thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự.

b) Phạm vi triển khai: Trong giai đoạn 2021-2025, đầu tư tại các xã khu vực III và các xã an toàn khu thuộc khu vực I và khu vực II; xã có tỷ lệ dân tộc thiểu số cao.

c) Địa điểm thiết lập: Do địa phương đề xuất rõ địa điểm thiết lập, đảm bảo thuận lợi công tác quản lý, vận hành của xã và phục vụ nhân dân sử dụng (Ủy ban Nhân dân xã có trách nhiệm quản lý, vận hành điểm cung cấp dịch vụ).

đ) Nội dung hoạt động:

Điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự dự kiến là nơi hướng dẫn nhân dân kỹ năng số, khai thác, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, nội dung thông tin thiết yếu; giúp đồng bào các dân tộc tiếp cận nhanh các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin khoa học công nghệ; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và an ninh trật tự; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; chủ động phòng chống các tình huống gây mất an ninh, trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc từ trung ương đến địa phương.

e) Nội dung đầu tư, mua sắm:

- Hệ thống máy tính kết nối internet, màn hình điện tử và các thiết bị liên quan khác đáp ứng yêu cầu để phổ biến kiến thức, kỹ năng số và phục vụ nhân dân khai thác, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin và các thông tin thiết yếu.

- Xây dựng, cung cấp các sản phẩm số phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số

- Hướng dẫn kiến thức, kỹ năng số cho nhân dân khai thác, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin và các thông tin thiết yếu.

g) Trách nhiệm đề xuất:

Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề xuất danh sách các xã thuộc phạm vi triển khai. Đề nghị Ủy ban Nhân dân các tỉnh chỉ đạo Ban Dân tộc và các cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, phối hợp với Sở TTTT tham mưu, đề xuất.

(Riêng về nhu cầu kinh phí: Bộ TTTT sẽ phối hợp với Ủy ban Dân tộc xây dựng quy mô đầu tư, mua sắm, trên cơ sở đó sẽ dự kiến, đề xuất nhu cầu kinh phí hỗ trợ các địa phương thực hiện).

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 8)

2. Thông tin, tuyên truyền đối ngoại vùng dân tộc thiểu số (theo Quyết định số 1911)

Nhiệm vụ này thực hiện theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 05/08/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. Trong đó, không đề xuất trùng lặp với các nội dung đã đề xuất tại mục 2 nêu trên, cụ thể:

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện hiện đại cho các đơn Biên phòng trên toàn tuyến biên giới, phát huy thế mạnh của công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới”

- Đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại tại khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường biển, đường sắt, đường hàng không, cửa khẩu nội địa, lối mở các tỉnh biên giới để khai thác cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại.

Đối với địa phương, đề nghị Ủy ban Nhân dân các tỉnh chỉ đạo Ban Dân tộc và các cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, phối hợp với Sở TTTT tham mưu, đề xuất.

(Số liệu kế hoạch đề xuất đề nghị tổng hợp tại Biểu mẫu số 9)

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ thông tin, truyền truyền

ST T	Nội dung thực hiện	Giai đoạn 2022-2025			Năm 2022			Ghi chú
		Số lượng	Nguồn kinh phí (triệu đồng)		Số lượng	Nguồn kinh phí (triệu đồng)		
			NSTW	NSDP		Khác	NSTW	
I	Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở							
1	Cán bộ cấp huyện							
2	Cán bộ cấp xã							
3	Cán bộ thôn, bản							
II	Bồi dưỡng, tập huấn cho lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí							
1	Phóng viên							
2	Biên tập viên							
3	Cán bộ thôn, bản							
III	Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ làm công tác thông tin, tuyên truyền thuộc các tổ chức chính trị - xã hội							
1	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam							
2	Hội Cựu chiến binh Việt Nam							
3	Hội Nông dân Việt Nam							
4	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam							
5	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh							
6	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam							
IV	Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ làm công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại							

....., ngày tháng năm

Lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Bộ, ngành/ tỉnh, thành phố

BIỂU MẪU 2

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Thiết lập mới và nâng cấp Cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu quốc tế, biên giới và trung tâm giao thương

STT	Địa điểm (ghi rõ địa chỉ)	Giai đoạn 2022-2025					Năm 20220			Ghi chú	
		Quy mô thiết lập (số màn hình)	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Nguồn kinh phí (triệu đồng) Trong đó:			Kinh phí	Nguồn kinh phí (triệu đồng) Trong đó:			
				NSTW	NSDP	Khác		NSTW	NSDP		Khác
I	Thiết lập mới Cụm thông tin điện tử										
1	Tại										
2	Tại										
3	Tại										
4	Tại										
5	Tại										
II	Nâng cấp Cụm thông tin điện tử										
1	Tại										
2	Tại										
3	Tại										
4	Tại										
5	Tại										

....., ngày tháng năm 20....

Lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Trang bị cho các đồn biên phòng hệ thống phương tiện, thiết bị phục vụ thông tin, tuyên truyền tại các xã biên giới

STT	Tên đồn biên phòng (Sắp xếp theo địa bàn tỉnh, huyện)	Địa chỉ	Giai đoạn 2022-2025			Năm 2022			Ghi chú
			Tổng kinh phí (triệu đồng)	Nguồn kinh phí (triệu đồng) Trong đó:		Kinh phí	Nguồn kinh phí (triệu đồng) Trong đó:		
				NSTW	Khác		NSTW	Khác	
1	Tại								
2	Tại								
3	Tại								
4	Tại								
5	Tại								

....., ngày tháng năm 20....

Lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Biểu này sử dụng cho Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng (Bộ Quốc phòng) đề xuất. Thuyết minh rõ sự cần thiết, địa điểm, quy mô thực hiện; nguồn kinh phí thực hiện; kế hoạch triển khai; trách nhiệm bố trí kinh phí để duy trì, vận hành; công tác phối hợp giữa các đơn vị ở địa phương; nhiệm vụ quản lý, duy trì, vận hành hệ thống tủ tra cứu thông tin sau khi thiết lập, hiệu quả về truyền thông của việc thiết lập.

Bộ, ngành/Tỉnh, thành phố:

BIỂU MẪU 4

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Thiết lập mới, nâng cấp đài truyền thanh xã

ở các xã nông thôn mới và các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo

ST T	Đơn vị hành chính (Huyện/xã)	Số lượng thôn thuộc xã	Hiện trạng đài truyền thanh xã đến nay			Kế hoạch thiết lập mới, nâng cấp đài truyền thanh giai đoạn 2021- 2025											Năm 2022				Ghi chú	
			Chưa có	Đã được đầu tư		SL Đài cần nâng cấp	Kinh phí thực hiện				SL Đài cần thiết lập mới	Kinh phí thực hiện				SL Đài cần thiết lập mới	Kinh phí thực hiện					
				Công nghệ	Năm đầu tư		Tổng số	NSTW	NSĐ P	Khác		Tổng số	NSTW	NSĐP	Khác		Năm 2022	NSTW	NSĐP	Khác		
(1)	(2)	(3)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	
I	Huyện...																					
1	Xã																					
2	Xã																					
3	Xã																					
4	Xã																					

Lập biểu

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đánh dấu X phù hợp vào cột (5), cột (8). Thuyết minh rõ sự cần thiết, địa điểm, quy mô thực hiện; nguồn kinh phí thực hiện; kế hoạch triển khai; trách nhiệm bố trí kinh phí để duy trì, vận hành; công tác phối hợp giữa các đơn vị ở địa phương; nhiệm vụ quản lý, duy trì, vận hành hệ thống từ tra cứu thông tin sau khi thiết lập, hiệu quả về truyền thông của việc thiết lập.

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Tăng cường nội dung thông tin thiết yếu thuộc Tiểu dự án - Giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Kinh phí thực hiện giai đoạn 2022-2025 (triệu đồng)		Nguồn kinh phí (triệu đồng)			Ghi chú
				Tổng số	2022	NSTW	NSDP	Khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Số lượng chương trình phát thanh sản xuất mới. Trong đó:								
	+ Số lượng do Bộ, ngành sản xuất	chương trình							
	+ Số lượng do địa phương sản xuất	chương trình							
2	Số lượng chương trình truyền hình sản xuất mới. Trong đó:								
	+ Số lượng do Bộ, ngành sản xuất	chương trình							
	+ Số lượng do địa phương sản xuất	chương trình							
3	Số lượng sách chuyên đề do Bộ, ngành/ địa phương xuất bản mới. Bao gồm:								
	+ Số đầu sách	đầu sách							
	+ Số lượng sách	cuốn							
4	Số lượng ấn phẩm truyền thông khác:								
	- Sản phẩm nội dung số	ấn phẩm							
	- Các hình thức khác								
5	Số lượng báo (in, điện tử) . Bao gồm:								
	+ Số lượng báo in								
	+ Số lượng báo điện tử								
6	Sản phẩm thông tin phục vụ người khuyết tật, bảo trợ xã hội								

....., ngày tháng năm 20....

Lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các xuất bản phẩm, tác phẩm báo chí và các sản phẩm truyền thông khác thực hiện bằng tiếng dân tộc thiểu số, đề nghị ghi rõ tiếng dân tộc thiểu số tại cột số 10

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Lựa chọn, biên tập, in ấn, đăng tải, phát hành các sản phẩm báo chí, xuất bản có nội dung đặc sắc, ý nghĩa lâu dài, không bị lạc hậu theo thời gian để chuyển sang hình thức báo điện tử, sách điện tử

STT	Đề tài/chủ đề	Đơn vị tính	Nội dung chính	Hình thức tuyên truyền	Số lượng	Kinh phí thực hiện				Ghi chú
						Tổng số	NSTW	NSDP	Khác	
1	Lựa chọn các bài báo có nội dung đặc sắc, thiết yếu để chuyển sang báo điện tử									
1	Thẻ loại									
2	Thẻ loại									
3	Thẻ loại									
2	Lựa chọn các xuất bản phẩm có nội dung đặc sắc, thiết yếu để chuyển sang sách điện tử									
1	Lĩnh vực									
2	Lĩnh vực									
3	Lĩnh vực									

....., ngày tháng năm 20....

Lập biểu
(ký và ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Các cơ quan báo chí cần làm rõ dự kiến khối lượng tác phẩm báo chí của cơ quan báo chí dự kiến lựa chọn để biên tập và chuyển sang báo điện tử (theo hình thức phù hợp) phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu là các chủ đề nội dung chuyên sâu, có ý nghĩa lịch sử, giá trị lâu dài, không bị lạc hậu theo thời gian.

Các nhà xuất bản cần làm rõ dự kiến khối lượng xuất bản phẩm của nhà xuất bản trước đây được lựa chọn để chuyển sang xuất bản phẩm điện tử phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu là (các xuất bản phẩm có nội dung đặc sắc, có ý nghĩa lâu dài, không bị lạc hậu theo thời gian)

c) Triển khai tuyên truyền, phổ biến về nền tảng địa chỉ số và sử dụng địa chỉ số trong đời sống kinh tế - xã hội														
Tổng cộng														

Lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

ĐỀ XUẤT DANH MỤC ĐẦU TƯ THIẾT BỊ KỸ THUẬT
 Phục vụ sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện của cơ sở truyền thanh huyện
(Xin ý kiến của các địa phương)

<i>STT</i>	<i>Danh mục thiết bị</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1.	Máy tính dựng hình, Streaming và biên tập âm thanh: HP IDS Z8 G4 WKS (Tower) HP Z8 G4 90 1450W APJ Chassis 100V/20A Windows 10-64 Intel Xeon 5218 2.3 2666MHz CPU 32GB (2x16GB) DDR4 2933 NVIDIA Quadro RTX 4000 8GB 256GB 2.5in SATA 256GB 2.5in SATA 1TB 7200RPM SATA 3.5in 1TB 7200RPM SATA 3.5in	Bộ	01
1.1	HP Z27 27-inch 4K UHD Display	cái	02
1.2	Cạc nạp và xuất tín hiệu video Blackmagic Design DeckLink 4K Extreme 12G Capture & Playback Card	cái	01
1.3	Phần mềm dựng Adobe Premiere Pro - Licese 1 năm	License	01
1.4	Phần mềm sản xuất và biên tập chương trình phát thanh Adobe Audition	License	01
1.5	Phần mềm chuyên dụng Mixing và Streaming trên các nền tảng mạng xã hội	License	01

2.	Sony PXW-Z280 4K 3-CMOS ½” Sensor XDCAM Camcorder gồm: chân máy, đèn, dây, Pin, đầu đọc thẻ nhớ, Thẻ nhớ chuyên dụng dung lượng 32gb...	Bộ	01
3.	Bàn trộn âm thanh Yamaha MG12XU	Bộ	01
4.	Loa kiểm âm cho máy workstation (02 chiếc)	Bộ	01
4.	Micro cài áo không dây Sennheiser EW-112P-G3	Bộ	01
5.	Micro có dây Micro Sennheiser E 935	Bộ	01
6.	Máy ghi âm Tascam DR 22WL	Bộ	01
7.	Bộ lưu điện Santak C3K LCD online	Bộ	01

Bộ, ngành/ tỉnh, thành phố

BIỂU MẪU 8

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Kinh phí thực hiện giai đoạn 2022-2025 (triệu đồng)		Nguồn kinh phí (triệu đồng)			Ghi chú
				Tổng số	2022	NSTW	NSDP	Khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Sản xuất nội dung phục vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại								Ghi rõ từng hình thức sản phẩm sản xuất
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới:								Do Trung ương thực hiện
3	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại cho cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới								
	- <i>Xây dựng chương trình, tài liệu</i>	Chương trình							
	- <i>Mô lớp</i>	Lớp							
4	Đưa các nội dung thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại với định dạng phù hợp (tin nhắn, thư thoại bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc...) đến các thuê bao viễn thông di động tại các tuyến biên giới								

....., ngày tháng năm 20....

Lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các xuất bản phẩm, tác phẩm báo chí và các sản phẩm truyền thông khác thực hiện bằng tiếng dân tộc thiểu số, đề nghị ghi rõ tiếng dân tộc thiểu số tại cột số 10

Bộ, ngành/ tỉnh, thành phố

BIỂU MẪU 9

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự

STT	Xã (Sắp xếp theo thứ tự địa bàn tỉnh, huyện, xã)	Số lượng điểm hỗ trợ	Giai đoạn 2022-2025					Năm 2022			Ghi chú	
			Quy mô thiết lập / điểm (số màn hình)	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Nguồn kinh phí (triệu đồng) Trong đó:			Kinh phí	Nguồn kinh phí (triệu đồng) Trong đó:			
					NSTW	NSDP	Khác		NSTW	NSDP		Khác
1	Tại											
2	Tại											
3	Tại											
4	Tại											
5	Tại											

....., ngày tháng năm 20....

Lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Thuyết minh rõ sự cần thiết, địa điểm, quy mô thực hiện; nguồn kinh phí thực hiện (NSTW, NSDP); kế hoạch triển khai; và trách nhiệm bố trí kinh phí để duy trì, vận hành của địa phương; công tác phối hợp giữa các đơn vị ở địa phương; nhiệm vụ quản lý, duy trì, vận hành điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã sau khi thiết lập, hiệu quả về truyền thông của việc thiết lập.

DANH SÁCH GỬI VĂN BẢN

- I. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ → PTXVN, VOV, VTV
- II. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- III. Tổ chức chính trị, chính trị - xã hội
1. Ban Tuyên giáo Trung ương
 2. Liên đoàn Lao động Việt Nam
 3. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam
 4. Hội Nông dân Việt Nam
 5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM
 6. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
 7. Hội Cựu chiến binh Việt Nam
- IV. Các Sở TTTT tỉnh, thành phố